

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LĐ**

Số: 108/2026/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**

LĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2026/TLST-HNGĐ ngày 05/02/2026 về việc “Ly hôn” giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Tân Lâm 5, xã Đình Trang Thượng, tỉnh LĐ.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Tân Lâm 5, xã Đình Trang Thượng, tỉnh LĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà M và ông Đ thỏa thuận giao 03 con chung tên Nguyễn Tiến A, sinh ngày 15/3/2008, Nguyễn Thị Bảo B, sinh ngày 25/01/2013, Nguyễn Hà C, sinh ngày 03/8/2021 cho bà M nuôi dưỡng; ông Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung: Bà M và ông Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc bà M nộp 150.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002371 ngày 03/02/2026 của Thị hành án dân sự tỉnh LĐ, bà M được nhận lại 150.000đ án phí còn thừa.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh LĐ;
- VKSND khu vực 4 - LĐ;
- Phòng THADS khu vực 4 - LĐ;
- UBND xã Đình Trang Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn

Linh

